

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 95/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H - Sinh năm: 1984

- Bị Đơn: Anh Ngô Văn C - Sinh năm: 1980

Cùng địa chỉ: Thôn Y, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Ngô Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Ngô Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh C có 03 con chung là: Ngô Văn P, sinh ngày 19/2/2004; Ngô Thị Ngọc Á, sinh ngày 09/2/2012 và Ngô Văn D, sinh ngày 03/9/2016. Chị H và anh C thống nhất: Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Ngô Thị Ngọc Á và Ngô Văn D; còn anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô Văn P. Không ai phải cấp dưỡng nuôi

con chung cùng ai. Chị H và anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị H và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H và anh C thống nhất: Chị H nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0002078 ngày 15/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị H số tiền là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9. Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h. Quảng Xương;
- UBND xã Q;
- Cơ quan THADS h. Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tuấn